

NGHỊ QUYẾT
Về việc sáp nhập, đổi tên một số thôn, tổ dân phố
trên địa bàn thành phố Nha Trang và thị xã Ninh Hòa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VII, KỲ HỌP 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 và Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 12330/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 213/BC-BPC ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 413/BC-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2023 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sáp nhập, đổi tên một số thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Nha Trang và thị xã Ninh Hòa như sau:

1. Thành phố Nha Trang

1.1. Phường Ngọc Hiệp: Thành lập tổ dân phố 5-6 Ngọc Hội trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 5 Ngọc Hội với tổ dân phố 6 Ngọc Hội. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 5-6 Ngọc Hội có 457 hộ dân, 1.716 nhân khẩu.

Phường Ngọc Hiệp có 14 tổ dân phố, giảm 01 tổ dân phố.

1.2. Phường Phương Sơn:

- Thành lập tổ dân phố 23 Tháng 10 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 với tổ dân phố 2. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 23 Tháng 10 có 340 hộ dân, 1.363 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Phước Bình 2 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 3 với tổ dân phố 4. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Phước Bình 2 có 519 hộ dân, 1.846 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Phước Bình 1 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 5 với tổ dân phố 6. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Phước Bình 1 có 410 hộ dân, 1.410 nhân khẩu.

Phường Phương Sơn có 05 tổ dân phố, giảm 03 tổ dân phố.

1.3. Phường Phương Sài: Thành lập tổ dân phố Phương An trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1- Phương An với tổ dân phố 2- Phương An. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Phương An có 348 hộ dân, 1.723 nhân khẩu.

Phường Phương Sài có 09 tổ dân phố, giảm 01 tổ dân phố.

1.4. Phường Vĩnh Hòa: Sáp nhập tổ dân phố 9 Hòa Bắc vào tổ dân phố 10 Hòa Bắc. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 10 Hòa Bắc có 488 hộ dân, 1.622 nhân khẩu.

Phường Vĩnh Hòa có 14 tổ dân phố, giảm 01 tổ dân phố.

1.5. Phường Vĩnh Hải:

- Thành lập tổ dân phố 01 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Đông Nam với tổ dân phố 2 Đông Nam. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 01 có 320 hộ dân, 1.573 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 02 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 3 Đông Nam với tổ dân phố 4 Đông Nam. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 02 có 312 hộ dân, 1.459 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 03 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 5 Thanh Hải với tổ dân phố 6 Thanh Hải. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 03 có 471 hộ dân, 2.360 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 04 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 7 Thanh Hải với tổ dân phố 8 Thanh Hải. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 04 có 398 hộ dân, 2.005 nhân khẩu.

Phường Vĩnh Hải có 20 tổ dân phố, giảm 04 tổ dân phố.

1.6. Phường Vĩnh Phước:

- Thành lập tổ dân phố Hà Phước trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Hà Phước với tổ dân phố 2 Hà Phước. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Hà Phước có 406 hộ dân, 1.650 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Hà Ra 1 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 3 Hà Phước với tổ dân phố 4 Hà Ra. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Hà Ra 1 có 360 hộ dân, 1.621 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Hà Ra 2 trên cơ sở điều chỉnh, sáp nhập 109 hộ dân, 500 nhân khẩu của tổ dân phố 6 Hà Ra với tổ dân phố 5 Hà Ra. Sau khi điều chỉnh, sáp nhập, tổ dân phố Hà Ra 2 có 347 hộ dân, 1.680 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Hà Ra 3 trên cơ sở sáp nhập 100 hộ dân, 474 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 6 Hà Ra với tổ dân phố 7 Hà Ra. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Hà Ra 3 có 353 hộ dân, 1.730 nhân khẩu.

Phường Vĩnh Phước có 22 tổ dân phố, giảm 03 tổ dân phố.

1.7. Phường Vĩnh Thọ:

- Điều chỉnh, sáp nhập 100 hộ dân, 400 nhân khẩu của tổ dân phố 2 Sơn Phước vào tổ dân phố 1 Cù Lao Thượng. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 1 Cù Lao Thượng có 313 hộ dân, 1.411 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Sơn Phước trên cơ sở sáp nhập 92 hộ dân, 382 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 2 Sơn Phước với tổ dân phố 1 Sơn Phước. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Sơn Phước có 308 hộ dân, 1.332 nhân khẩu.

- Sáp nhập tổ dân phố 2 Cù Lao Trung vào tổ dân phố Cù Lao Hạ. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Cù Lao Hạ có 305 hộ dân, 1.276 nhân khẩu.

- Sáp nhập tổ dân phố Sơn Hải vào tổ dân phố Hải Phước. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Hải Phước có 307 hộ dân, 1.264 nhân khẩu.

- Đổi tên tổ dân phố 1 Cù Lao Trung thành tổ dân phố Cù Lao Trung.

Phường Vĩnh Thọ có 06 tổ dân phố, giảm 03 tổ dân phố.

1.8. Phường Vạn Thạnh:

- Sáp nhập tổ dân phố Vạn Phương 2 vào tổ dân phố Vạn Phương 1. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Vạn Phương 1 có 390 hộ dân, 1.472 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Vạn Thái trên cơ sở sáp nhập các tổ dân phố: Vạn Thái 1, Vạn Thái 2, Chung cư A. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Vạn Thái có 474 hộ dân, 1.335 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Vạn Lợi trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố Vạn Lợi 1 với tổ dân phố Vạn Lợi 2. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Vạn Lợi có 475 hộ dân, 1.661 nhân khẩu.

Phường Vạn Thạnh có 06 tổ dân phố, giảm 04 tổ dân phố.

1.9. Phường Vạn Thắng:

- Thành lập tổ dân phố Vạn Trung trên cơ sở điều chỉnh, sáp nhập 165 hộ dân, 527 nhân khẩu của tổ dân phố 1 Vạn Trung với tổ dân phố 2 Vạn Trung. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Vạn Trung có 383 hộ dân, 1.257 nhân khẩu.

- Điều chỉnh, sáp nhập 39 hộ dân, 117 nhân khẩu của tổ dân phố 2 Vạn Bình và 169 hộ dân, 404 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 1 Vạn Trung vào tổ dân phố 1 Vạn Đức. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 1 Vạn Đức có 450 hộ dân, 1.351 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Vạn Bình trên cơ sở sáp nhập 251 hộ dân, 829 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 2 Vạn Bình với tổ dân phố 1 Vạn Bình. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Vạn Bình có 462 hộ dân, 1.424 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Vạn An trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Vạn An với tổ dân phố 2 Vạn An. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Vạn An có 436 hộ dân, 1.631 nhân khẩu.



- Điều chỉnh, sáp nhập 47 hộ dân, 189 nhân khẩu của tổ dân phố Vạn Thọ vào tổ dân phố 1 Vạn Phước. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 1 Vạn Phước có 334 hộ dân, 834 nhân khẩu. Tổ dân phố Vạn Thọ còn lại 412 hộ dân, 797 nhân khẩu.

Phường Vạn Thắng có 08 tổ dân phố, giảm 03 tổ dân phố.

1.10. Phường Tân Lập:

- Thành lập tổ dân phố Nguyễn Hữu Huân trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Nguyễn Hữu Huân với tổ dân phố 2 Nguyễn Hữu Huân. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Nguyễn Hữu Huân có 567 hộ dân, 1.827 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Lê Thánh Tôn trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Lê Thánh Tôn với tổ dân phố 2 Lê Thánh Tôn. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Lê Thánh Tôn có 320 hộ dân, 1.450 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Trịnh Phong trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Trịnh Phong với tổ dân phố 3 Trịnh Phong. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Trịnh Phong có 366 hộ dân, 1.403 nhân khẩu.

- Sáp nhập tổ dân phố 2 Trịnh Phong vào tổ dân phố 1 Nguyễn Thiện Thuật (Nam). Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 1 Nguyễn Thiện Thuật (Nam) có 374 hộ dân, 1.383 nhân khẩu.

- Sáp nhập tổ dân phố 3 Nguyễn Thiện Thuật (Nam) vào tổ dân phố 2 Nguyễn Thiện Thuật (Nam). Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 2 Nguyễn Thiện Thuật (Nam) có 476 hộ dân, 1.540 nhân khẩu.

Phường Tân Lập có 12 tổ dân phố, giảm 05 tổ dân phố.

1.11. Phường Lộc Thọ:

- Sáp nhập tổ dân phố 3 vào tổ dân phố 2. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 2 có 301 hộ dân, 1.194 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 3 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 4 với tổ dân phố 5. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 3 có 306 hộ dân, 1.388 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 4 trên cơ sở sáp nhập các tổ dân phố: 6, 7, 8. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 4 có 344 hộ dân, 2.064 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 5 trên cơ sở điều chỉnh, sáp nhập 135 hộ dân, 687 nhân khẩu của tổ dân phố 9 với tổ dân phố 10. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 5 có 316 hộ dân, 1.592 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 6 trên cơ sở sáp nhập các tổ dân phố: 11, 12 và 57 hộ dân, 289 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 9. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 6 có 436 hộ dân, 2.308 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 7 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 13 với tổ dân phố 14. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 7 có 360 hộ dân, 1.840 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 8 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 15 với tổ dân phố 16. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 8 có 360 hộ dân, 1.800 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 9 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 17 với tổ dân phố 18. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 9 có 360 hộ dân, 1.909 nhân khẩu.

Phường Lộc Thọ có 09 tổ dân phố, giảm 09 tổ dân phố.

1.12. Phường Phước Tiến:

- Điều chỉnh, sáp nhập 87 hộ dân, 404 nhân khẩu của tổ dân phố Huỳnh Thúc Kháng vào tổ dân phố Bùi Thị Xuân. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Bùi Thị Xuân có 303 hộ dân, 1.181 nhân khẩu.

- Sáp nhập 105 hộ dân, 406 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố Huỳnh Thúc Kháng vào tổ dân phố Núi Một. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Núi Một có 305 hộ dân, 1.200 nhân khẩu.

Phường Phước Tiến có 09 tổ dân phố, giảm 01 tổ dân phố.

1.13. Phường Phước Hải:

Thành lập tổ dân phố Phước Toàn Đông trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Phước Toàn Đông với tổ dân phố 2 Phước Toàn Đông. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Phước Toàn Đông có 410 hộ dân, 1.607 nhân khẩu.

Phường Phước Hải có 19 tổ dân phố, giảm 01 tổ dân phố.

1.14. Phường Phước Long:

- Thành lập tổ dân phố Phước An trên cơ sở điều chỉnh, sáp nhập 170 hộ dân, 610 nhân khẩu của tổ dân phố 2 Phước An và 44 hộ dân, 160 nhân khẩu của tổ dân phố 2 Phước Bình với tổ dân phố 1 Phước An. Sau khi điều chỉnh, sáp nhập, tổ dân phố Phước An có 357 hộ dân, 1.375 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Phước Bình trên cơ sở sáp nhập 59 hộ dân, 240 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 2 Phước An và 112 hộ dân, 562 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 2 Phước Bình với tổ dân phố 3 Phước An. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Phước Bình có 335 hộ dân, 1.484 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 2 Phước Thịnh trên cơ sở điều chỉnh, sáp nhập 109 hộ dân, 487 nhân khẩu của tổ dân phố 1 Phước Bình và 141 hộ dân, 427 nhân khẩu của tổ dân phố 1 Phước Thịnh và 151 hộ dân, 707 nhân khẩu của tổ dân phố 2 Phước Thịnh. Sau khi điều chỉnh, sáp nhập, tổ dân phố 2 Phước Thịnh có 401 hộ dân, 1.621 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 1 Phước Thịnh trên cơ sở sáp nhập 100 hộ dân, 416 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 1 Phước Bình và 136 hộ dân, 603 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 2 Phước Thịnh và 105 hộ dân, 315 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 1 Phước Thịnh. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 1 Phước Thịnh có 341 hộ dân, 1.334 nhân khẩu.



- Thành lập tổ dân phố Phước Hưng trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Phước Hưng với tổ dân phố 2 Phước Hưng. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Phước Hưng có 375 hộ dân, 1.329 nhân khẩu.

- Sáp nhập tổ dân phố 1 Phước Lộc vào tổ dân phố 1 Phước Trung. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 1 Phước Trung có 311 hộ dân, 1.132 nhân khẩu.

- Sáp nhập tổ dân phố 2 Phước Thành vào tổ dân phố 1 Phước Thành. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 1 Phước Thành có 457 hộ dân, 2.272 nhân khẩu.

- Sáp nhập tổ dân phố 2 Phước Tường vào tổ dân phố 1 Phước Tường. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 1 Phước Tường có 431 hộ dân, 1.935 nhân khẩu.

- Đổi tên tổ dân phố 2 Phước Lộc thành tổ dân phố Phước Lộc.

- Đổi tên tổ dân phố 3 Phước Thành thành tổ dân phố 2 Phước Thành.

- Đổi tên tổ dân phố 3 Phước Tường thành tổ dân phố 2 Phước Tường.

Phường Phước Long có 17 tổ dân phố, giảm 07 tổ dân phố.

1.15. Phường Phước Hòa:

- Thành lập tổ dân phố Chí Linh trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Chí Linh với tổ dân phố 2 Chí Linh. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Chí Linh có 388 hộ dân, 1.344 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Yên Thế trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 3 Chí Linh với tổ dân phố 1 Yên Thế. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Yên Thế có 374 hộ dân, 1.243 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Hoàn Kiếm trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Hoàn Kiếm với tổ dân phố 2 Hoàn Kiếm. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Hoàn Kiếm có 394 hộ dân, 1.432 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Phước Thọ 1 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 2 Yên Thế với tổ dân phố 4 Phước Thọ. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Phước Thọ 1 có 367 hộ dân, 1.072 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Phước Thọ 2 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Phước Thọ với tổ dân phố 2 Phước Thọ. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Phước Thọ 2 có 417 hộ dân, 1.418 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Phước Thọ 3 trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 3 Phước Thọ với tổ dân phố 5 Phước Thọ. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Phước Thọ 3 có 351 hộ dân, 1.421 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Trần Nhật Duật trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Trần Nhật Duật với tổ dân phố 2 Trần Nhật Duật. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Trần Nhật Duật có 353 hộ dân, 1.237 nhân khẩu.

Phường Phước Hòa có 09 tổ dân phố, giảm 07 tổ dân phố.

1.16. Phường Vĩnh Nguyên:

- Thành lập tổ dân phố Tây Hải trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Tây Hải với tổ dân phố 2 Tây Hải. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Tây Hải có 462 hộ dân, 2.444 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Thánh Gia trên cơ sở sáp nhập tổ dân phố 1 Thánh Gia với tổ dân phố 2 Thánh Gia. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Thánh Gia có 327 hộ dân, 1.363 nhân khẩu.

Phường Vĩnh Nguyên có 18 tổ dân phố, giảm 02 tổ dân phố.

1.17. Phường Xương Huân:

- Điều chỉnh, sáp nhập 84 hộ dân, 336 nhân khẩu của tổ dân phố 2 Duy Phước vào tổ dân phố 1 Duy Phước. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 1 Duy Phước có 324 hộ dân, 1.377 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 2 Duy Phước trên cơ sở điều chỉnh, sáp nhập 36 hộ dân, 144 nhân khẩu của tổ dân phố 1 Duy Hà và 27 hộ dân, 108 nhân khẩu của tổ dân phố 3 Duy Hà và 02 hộ dân, 05 nhân khẩu của tổ dân phố 1 Duy Thanh và 255 hộ dân, 934 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 2 Duy Phước. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 2 Duy Phước có 320 hộ dân, 1.191 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Duy Hà trên cơ sở điều chỉnh, sáp nhập 04 hộ dân, 08 nhân khẩu của tổ dân phố 2 Duy Hà và 16 hộ dân, 46 nhân khẩu của tổ dân phố 3 Duy Hà và 138 hộ dân, 462 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 1 Duy Hà và tổ dân phố 3 Duy Phước. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Duy Hà có 312 hộ dân, 1.048 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố Duy Thanh trên cơ sở sáp nhập 205 hộ dân, 873 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 1 Duy Thanh và 97 hộ dân, 388 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 2 Duy Hà và 77 hộ dân, 270 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 3 Duy Hà. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Duy Thanh có 379 hộ dân, 1.531 nhân khẩu.

Phường Xương Huân có 04 tổ dân phố, giảm 03 tổ dân phố.

1.18. Phường Vĩnh Trường:

- Điều chỉnh, sáp nhập 146 hộ dân, 652 nhân khẩu của tổ dân phố 2 Bình Tân vào tổ dân phố 1 Bình Tân. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 1 Bình Tân có 334 hộ dân, 1.432 nhân khẩu.

- Thành lập tổ dân phố 2 Bình Tân trên cơ sở sáp nhập 67 hộ dân, 260 nhân khẩu còn lại của tổ dân phố 2 Bình Tân với tổ dân phố 3 Bình Tân. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố 2 Bình Tân có 335 hộ dân, 1.360 nhân khẩu.

- Đổi tên tổ dân phố 4 Bình Tân thành tổ dân phố 3 Bình Tân.

Phường Vĩnh Trường có 16 tổ dân phố, giảm 01 tổ dân phố.

Sau khi thực hiện sáp nhập, thành phố Nha Trang có 298 thôn, tổ dân phố (66 thôn, 232 tổ dân phố), giảm 59 tổ dân phố.

2. Thị xã Ninh Hòa

2.1. Phường Ninh Hà: Sáp nhập tổ dân phố Mỹ Thuận vào tổ dân phố Mỹ Trạch. Sau khi sáp nhập, tổ dân phố Mỹ Trạch có 516 hộ dân, 1.952 nhân khẩu.

Phường Ninh Hà có 05 tổ dân phố, giảm 01 tổ dân phố.

2.2. Xã Ninh Quang: Thành lập thôn Trường Phước trên cơ sở sáp nhập thôn Trường Châu với thôn Phước Lộc. Sau khi sáp nhập, thôn Trường Phước có 369 hộ dân, 1.432 nhân khẩu.

Xã Ninh Quang có 08 thôn, giảm 01 thôn.

Sau khi thực hiện sáp nhập thị xã Ninh Hòa có 184 thôn, tổ dân phố (124 thôn, 60 tổ dân phố), giảm 01 thôn và 01 tổ dân phố.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- ĐUK các cơ quan tỉnh, ĐUK doanh nghiệp tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TN.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Mạnh Dũng